

Số: 119/2023/QĐST- DS

Đông Anh, ngày 12 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 118/TLST - DS ngày 27 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân xã D; Trụ sở: Khu trung tâm xã D, huyện Đ, Hà Nội. Đại diện theo pháp luật của Quỹ tín dụng ông Đỗ Văn T – Chủ tịch hội đồng quản trị Quỹ tín dụng nhân dân xã D.

2. Bị đơn: Ông Lê Văn N, sinh năm 1979 và vợ là bà Phạm Thị M, sinh năm 1982, Trú tại: thôn N, xã D, huyện Đ, Hà Nội

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về số tiền vay nợ:** Vợ chồng Ông Lê Văn N và bà Phạm Thị M còn nợ Quỹ tín dụng nhân dân xã D số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 07/4/2023 tổng

cộng là: 263.011.400 đ, (Trong đó: Nợ gốc là: 250.000.000 đồng; Nợ lãi là: 13.011.400 đồng) theo Hợp đồng cho vay số 12/197/HĐ ngày 29/12/2021.

* **Phương thức trả nợ như sau:** Trong thời hạn 06 tháng tính từ tháng 6/2023 đến hết ngày 30/11/2023, vợ chồng ông Lê Văn N và bà Phạm Thị M phải trả toàn bộ gốc lãi cho Quỹ tín dụng nhân dân xã D. Kể từ ngày 08/4/2023, ông N, bà M phải tiếp tục trả lãi phát sinh cho Quỹ tín dụng nhân dân xã D trên dư nợ gốc thực tế theo lãi suất của Hợp đồng cho vay số 12/197/HĐ ngày 29/12/2021 cho đến khi trả hết nợ.

* Trong trường hợp ông N, bà M vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Quỹ tín dụng nhân dân xã D có quyền yêu cầu thi hành án phát mại tài sản thế chấp là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đối với thửa số 2(2), tờ bản đồ số 4 tại thôn N, xã D, huyện Đ, Hà Nội đã được Ủy ban nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội cấp ngày 23/3/2011, số bìa BE 035177, số vào sổ cấp GCN 849.QĐ.UBND.2011/CH.00029.2011 đất đứng tên ông Lê Văn N.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Lê Văn N và bà Phạm Thị M đối với Quỹ tín dụng nhân dân xã D sau khi trừ đi các chi phí phát sinh trong quá trình khởi kiện và xử lý tài sản. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ, Quỹ tín dụng nhân dân xã D có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cần thiết để kê biên xử lý các tài sản khác thuộc quyền sở hữu của ông Lê Văn N và bà Phạm Thị M để thu hồi đủ số tiền còn nợ.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Tổng số tiền án phí là **13.150.000đ** đồng. Do các bên thỏa thuận được nên chỉ phải chịu $\frac{1}{2} = 6.575.000$ đồng. Ông N, bà M tự nguyện chịu cả toàn bộ số tiền án phí. Quỹ tín dụng nhân dân xã D được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **6.750.000** đồng theo biên lai thu số AA/2021/0006714 ngày 25/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Đông Anh;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND tp Hà Nội ;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án.

THẨM PHÁN

Thịnh Quang Thắng